**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 35**

 Từ ngày 19 / 5 / 2025 đến ngày 23 / 5 / 2025

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thứ | Ngày | Môn | Tiết | Tên bài dạy |
| HAI | Sáng 19 / 5  | TViệt | 239 | Ôn tập cuối năm  |
| TV | 240 | Ôn tập cuối năm |
| Toán  | 171 | Ôn tập một số yếu tố thống kê  |
| BA | Sáng20 /5 | SHĐ + HĐTN | 103 | Hướng dẫn phòng tránh bị xâm hại  |
| T Việt  | 241 | Ôn tập cuối năm |
| TV | 242 | Ôn tập cuối năm |
| Toán  | 172 | Ôn tập chung  |
| Chiều  | K.học | 69 | Ôn tập cuối năm  |
| C . Nghệ  | 35 | Kiểm tra cuối năm  |
| Sử + Đia  | 69 | Ôn tập cuối năm  |
| TƯ | Chiều | Sử +Địa | 70 | Kiểm tra cuối năm  |
| HĐTN | 104 | Phòng tránh bị xâm hại  |
| K . học | 70 | Kiểm tra cuối năm  |
| 21 / 5 |  |  |  |
| NĂM | Sáng | TV | 243 | Ôn tập cuối năm |
| TOÁN | 173 | Ôn tập chung  |
| TOÁN | 174 | Ôn tập cuối năm  |
| Đ. Đức  | 35 | Ôn tập tổng hợp  |
|  |  |  |
| 22 / 5 |  |  |  |
| SÁU | Sáng | TV | 244 | Ôn tập cuối năm |
| TV | 245 | Ôn tập cuối năm |
| Toán  | 175 | Kiểm tra cuối năm  |
| M. thuật  | 35 | Ôn tập HK2 |
| 23 / 5 | SHTT+ HĐTN  | 35+ 105 | Tổng kết tuần 35 + buổi tổng kết cuối năm  |

 Ngày 18 tháng 5 năm 2025

 Tổ Trưởng

 GV

Đặng Thị Mỹ Linh Lê Trịnh Thục Quyên

**Môn học: Tiếng Việt**

**Tên bài học: ÔN TẬP CUỐI NĂM ( TIẾT 1) - Tiết: 239**

**Thời gian thực hiện: ngày 19 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc trôi chảy, đạt tốc độ 90 tiếng / phút, thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã HTL trong nửa cuối học kì II.

- Hiểu câu chuyện và các hình ảnh trong bài thơ Đánh tam cúc.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung .**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (nhận biết và sửa được lỗi cho bài văn của mình)

 **3. Góp phần phát triển các phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái (yêu nước, yêu nghề), chăm chỉ (kiên trì, quyết tâm trong công việc).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: Tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, máy tính, máy chiếu

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập hai

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động ( 5 phút)**- GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học- GV giới thiệu bài học**2. Luyện tập ( 25 phút)****Hoạt động 1: *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng***- GV tổ chức cho HS lên bốc thăm đoạn, bài đọc và câu hỏi đọc hiểu.- GV gọi HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu- GV nhận xét, chấm điểm theo hướng dẫn tại các văn bản chỉ đạo hiện hành. - Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.- GV tuyên dương và nhăc nhở những HS còn chậm kí năng đọc rèn luyện thêm.**Hoạt động 2: Đọc hiểu và luyện tập**Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm bài thơ Đánh tam cúc và ghi ra phiếu học tập một số ý cần thiết để giải các BT trong SGK.- GV gọi một vài HS đọc nối tiếp bài thơ Đánh tam cúc (2 lượt).- GV gọi một số bạn giải nghĩa từ trong sách giáo khoa.- GV gọi Hs đọc các câu hỏi:- Tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm 4 theo kĩ thuật mảnh nghép.Vòng 1: Nhóm Chuyên gia: GV cho HS thảo luận nhóm 4 theo câu hỏi được trong sách 1. *Những chi tiết nào cho thấy trò chơi đánh tam cúc giữa bé Giang và con mèo khoang diễn ra giống như thật và rất vui?*
2. *Tìm những hình ảnh cho thấy bé Giang rất giàu trí tưởng tượng.*
3. *Biện pháp nhân hoá có tác dụng gì trong việc thể hiện những nội dung trên?*
4. *Hình ảnh ánh nắng và làn khói bếp tô điểm thêm cho bức tranh chơi tam cúc như thế nào?*
5. *Nêu nội dung của bài Đánh tam cúc?*

Vòng 2: Nhóm Mảnh ghép: GV cho HS đếm số từ 1 đến 4 để hình thành nhóm mới. các thành viên trong nhóm mới chia sẻ đầy đủ câu trả lời ở vòng 1 cho nhau. Các nhóm trình bày vào bảng phụ.- Gv mời các nhóm trình bày kết quả.**-** GV yêu cầu các nhóm lắng nghe và nhận xét bổ sung**3. Vận dụng ( 5 phút)**- Nêu lại nội sung đã được ôn tập trong tiết 1- GV nhận xét tiết học.- Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau | - HS nêu tên các chủ điểm.- HS lắng nghe.- Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm CH đọc hiểu.- HS đọc- Học sinh chú ý lắng nghe.- HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.- HS lắng nghe và khen ngợi bạn.-HS lắng nghe GV nhận xét, có thể đặt câu hỏi nếu chưa rõ.- HS đọc thàm bài và các câu hỏi- Học sinh đọc nối tiếp- HS giải nghĩa từ- Hs đọc các câu hỏi- HS thảo luận nhóm 4 theo các câu hỏi đac được phân công.- HS chia sẻ ý kiến của nhóm mình- HS nhận xét bổ sung.- HS nêu |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

Điều chỉnh sau bài dạy :

................................................................................................................................

**Môn học: Tiếng Việt**

**Tên bài học: ÔN TẬP CUỐI NĂM ( TIẾT 2) - Tiết: 240**

**Thời gian thực hiện: ngày 19 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của HS, HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ 90 tiếng / phút, học thuộc lòng các khổ thơ, bài thơ đã học thuộc lòng trong nửa cuối HK II.

- Dựa vào nhận xét và hướng dẫn của GV, HS nhận biết được ưu điểm và nhược điểm trong đoạn văn đã viết của bản thân, tự sửa được các lỗi về bố cục bài văn, chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

- Biết thể hiện lại một số ý trong bài văn để có một số câu văn sinh động, gợi cảm hơn.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung .**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (nhận biết và sửa được lỗi cho bài văn của mình)

**3. Góp phần phát triển các phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái (yêu nước, yêu nghề), chăm chỉ (kiên trì, quyết tâm trong công việc).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: Tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, máy tính, máy chiếu

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập hai

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động ( 5 phút)**- GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học- GV giới thiệu bài học**2. Luyện tập ( 25 phút)****Hoạt động 1:** *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng*- GV tổ chức cho những HS chưa được kiểm tra ở tiết trước bốc thăm đoạn, bài đọc và câu hỏi đọc hiểu.- GV chấm điểm theo những tiêu chí đã đưa ra.- GV tuyên dương và nhăc nhở những HS còn chậm kí năng đọc rèn luyện thêm.**Hoạt động 2:** *Trả bài viết*- GV nêu nhận xét chung về bài làm của HS trước lớp.+ Về nội dung: Có đúng đề tài không? Các ý trong đoạn văn có hợp lí không? Có được sắp xếp theo trật tự hợp lí không ?+ Về hình thức: Bố cục bài văn có đầy đủ ba phần không ?. Ưu điểm và hạn chế phổ biến ( về cấu tạo của đoạn văn, cách dùng từ, đặt câu...)- Tuyên dương những HS tiến bộ.; chọn 1-2 bài HS viết hay.- GV liệt kê những lỗi mà HS thường gặp để rút kinh nghiệm:*+ Lỗi về bố cục bài văn.**+ Lỗi về nội dung.**+ Lỗi về cách dùng từ đặt câu, chính tả....*- GV hướng dẫn HS sửa một số lỗi tiêu biểu.- GV trả bài viết cho HS- HS xem bài viết và sửa lỗi đã được GV chỉ ra trong bài viết; có thể viết lại một đoạn văn ( sắp xếp lại ý; sữa cách diễn đạt; thay thế từ ngữ...) để bài viết hay hơn.- Yêu cầu HS đổi bài cho bạn để kiểm tra việc sửa lỗi. Góp ý để bạn hoàn thiện bài viết.- GV mời HS báo cáo kết quả chữa bài.- GV nhận xét, đánh giá.**3. Vận dụng (5 phút)**- Nêu lại nội dung đã học ở tiết 2.- GV nhận xét tiết học.- Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau | - HS nêu tên các chủ điểm.- HS lắng nghe.- HS bốc thăm theo sự hướng dẫn của GV.- Học sinh chú ý lắng nghe.- HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.- HS lắng nghe và khen ngợi bạn.-HS lắng nghe GV nhận xét, có thể đặt câu hỏi nếu chưa rõ.- HS xem bài viết và sửa các lỗi để bài viết hay hơn.- HS thực hiện.- Lắng nghe và thực hiện.2 -3 HS chữa bài. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………

**Môn học: Tiếng Việt**

**Tên bài học: ÔN TẬP CUỐI NĂM ( TIẾT 3) - Tiết: 241**

**Thời gian thực hiện: ngày 20 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù:**

 - Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của HS, HS đọc đạt tốc độ 90 tiếng/phút, học thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã học thuộc lòng trong nửa cuối học kì II.

 - Nghe và kể lại được câu chuyện Hơn cả phép mầu. Hiểu ý nghĩa của câu chuyện: Ca ngợi đức tính thật thà và lòng thương người của các nhân vật trong câu chuyện (ông Ha-ri-xơ, vợ chồng cô Đa-linh và những người đã quyên góp mua nhà cho ông Ha-ri-xơ).

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- NL giao tiếp và hợp tác: Biết kể chuyện và trao đổi cùng các bạn chủ động, tự nhiên, tự tin; nhìn vào mắt người cùng trò chuyện.

- NL tự chủ và tự học: Trả lời đúng các CH đọc hiểu, nhận xét, đánh giá bạn.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia vận dụng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV chuẩn bị: Ti vi, máy tính; phiếu viết tên các bài tập đọc (hoặc in sẵn các đoạn văn cần đọc) và 1 câu hỏi đọc hiểu; phiếu viết yêu cầu đọc thuộc lòng (tên các khổ thơ, bài thơ cần thuộc lòng). Có thể chọn văn bản đọc trong SGK Tiếng Việt 4, tập hai hoặc văn bản ngoài SGK.

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập một, Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động(5 phút)** |
| - Hãy kể cho các bạn nghe những câu chuyện về sự chia sẻ, yêu thương mà em đã từng chứng kiến hoặc tham gia?- GV tuyên dương HS, kết nối vào bài mới. | - 1 số HS kể.  |
| **2. Luyện tập ( 28 phút)** |
| **1. Hoạt động 1: Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng**- GV căn cứ vào số HS trong lớp, phân phối thời gian hợp lý để mỗi giờ kiểm tra được một số HS. Trong tiết 1, đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của khoảng 20% số HS trong lớp.- Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng kèm CH đọc hiểu.- HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời câu hỏi đọc hiểu.- GV nhận xét, đánh giá, cho điểm. HS đọc chưa đạt sẽ tiếp tục ôn luyện và kiểm tra lại.**2. Hoạt động 2: Kể chuyện****2.1. Nghe và kể chuyện trong nhóm**- GV kể (hoặc xem video) ba lần.- GV yêu cầu HS dựa vào tranh minh họa gợi ý, HS kể lại câu chuyện trong nhóm.- GV bao quát lớp.**2.2 Kể chuyện trước lớp**- YC HS kể chuyện trước lớp.- GV có thể áp dụng một số biện pháp kĩ thuật để giờ kể chuyện sinh động (VD: thi kể chuyện giữa các tổ, trò chơi Ô cửa bí mật,...)**2.3 Trao đổi về câu chuyện**- YC HS trả lời các câu hỏi. GV có thể áp dụng một số biện pháp kĩ thuật để giờ kể chuyện sinh động (VD: thi kể chuyện giữa các tổ, trò chơi Ô cửa bí mật,...)a) Vì sao câu chuyện được đặt tên là “Hơn cả phép mầu”? b) Chọn một tên khác cho câu chuyện?- GV nhận xét. | - Học sinh bốc thăm, đọc các bài đọc theo hướng dẫn của GV.- HS trả lời các câu hỏi đọc hiểu theo YC của GV.- HS đọc chưa đạt sẽ tiếp tục ôn luyện và kiểm tra lại.- HS lắng nghe.- HS quan sát, HS kể lại câu chuyện trong nhóm.- HS xung phong kể chuyện trước lớp.- HS xung phong trả lời các câu hỏi.- HS nhận xét, bổ sung.- Vì những điều tốt đẹp đến với ông Ha-ri-xơ quá kì diệu, ngoài sức tưởng tượng của con người./Vì câu chuyện kể về sức mạnh kì diệu của lòng nhân ái, sự yêu thương, chia sẻ.- HS lựa chọn và giải thích. |
| **3. Vận dụng.** (2 phút) |
| - GV yêu cầu HS về nhà kể cho người thân nghe và trao đổi về câu chuyện “Hơn cả phép mầu”- GV nhận xét tiết học.- GV nhắc những HS kiểm tra đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - HS thực hiện theo yêu cầu.- HS chưa đạt chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Môn học: Tiếng Việt**

**Tên bài học: ÔN TẬP CUỐI NĂM ( TIẾT 4) - Tiết: 242**

**Thời gian thực hiện: ngày 20 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của HS, HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ 90 tiếng / phút, học thuộc lòng các khổ thơ, bài thơ đã học thuộc lòng trong nửa cuối HK II.

- Nghe – viết đúng chính tả đoạn văn Đội của em. Hiểu nội dung đoạn văn: Giới thiệu tên của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh qua các thời kì hoạt động.

- Ôn tập về việc dùng dấu ngoặc đơn để đánh dấu phần chú thích.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung .**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (nhận biết và sửa được lỗi sai chính tả cho mình)

**3. Góp phần phát triển các phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái (yêu nước, yêu nghề), chăm chỉ (kiên trì, quyết tâm trong công việc).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: Tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, máy tính, máy chiếu

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập hai

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động ( 5 phút)**- GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học- GV giới thiệu bài học**2. Luyện tập ( 25 phút)****Hoạt động 1:** *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng*Cách tiến hành:- GV tổ chức cho những HS chưa được kiểm tra ở tiết trước bốc thăm đoạn, bài đọc và câu hỏi đọc hiểu.- GV chấm điểm theo những tiêu chí đã đưa ra.- GV tuyên dương và nhăc nhở những HS còn chậm kí năng đọc rèn luyện thêm.**Hoạt động 2:  Nghe – viết**- GV đọc mẫu bài chính tả Đội của em.- Đoạn văn Đội của em nói lên nội dung gì?-GV gọi học sinh đọc lại bài tìm những từ dễ lẫn, dễ sai và ghi lại.- GV gọi học sinh lên bảng ghi lại một số từ đó- GV đọc cho HS viết vào vở: GV đọc mỗi câu hoặc cụm từ 2 lần, đọc lại toàn bài một lần cuối để HS rà soát lỗi.- GV chiếu một số bài lên màn hình để HS rút kinh nghiệm (nếu có thời gian).- Yêu cầu HS đổi bài cho bạn để kiểm tra việc sửa lỗi. Góp ý để bạn hoàn thiện bài viết.- GV nhận xét, đánh giá.**Hoạt động 2: Làm bài tập**- Mời một HS đọc lại đoạn văn.- Em tìm những số, từ ngữ được đánh dấu ngoặc đơn?- Dấu ngoặc đơn trong đoạn văn trên được dùng làm gì?- GV nhận xét, đánh giá.- Lấy một số ví dụ về câu văn có sử dụng dấu ngoặc đơn**3. Vận dụng ( 5 phút)**- Liên hệ: Tính đến nay đội đã đổi tên bao nhiêu lần? Em đã làm gì để xứng đáng là một Đội viên?- Nêu tác dụng của dấu ngoặc đơn?- GV nhận xét tiết học.- Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau | - HS nêu tên các chủ điểm.- HS lắng nghe.- HS bốc thăm theo sự hướng dẫn của GV.- Học sinh chú ý lắng nghe.- HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.- HS lắng nghe- HS trả lời- HS tập viết vào giấy nháp một số từ ngữ mà HS địa phương dễ viết sai.VD: Từ ngữ HS miền Bắc dễ viết sai: Nà Mạ, Trường Hà, thành lập, nhiều lần.- HS viết bài.- HS quan sát- HS lắng nghe và khen ngợi bạn.-HS lắng nghe GV nhận xét, có thể đặt câu hỏi nếu chưa rõ.- HS xem bài viết và sửa các lỗi để bài viết tốt hơn.- HS đọc- HS lắng nghe và thực hiện.- Dấu ngoặc đơn trong đoạn văn được dùng để đánh dấu phần chú thích.- HS lắng nghe- 2,3 HS lấy ví dụ- HS liên hệ bản thân.- HS trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………

**Môn học: Tiếng Việt**

**Tên bài học: ÔN TẬP CUỐI NĂM ( TIẾT 5) - Tiết: 243**

**Thời gian thực hiện: ngày 21 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của HS, HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ 90 tiếng / phút, học thuộc lòng các khổ thơ, bài thơ đã học thuộc lòng trong nửa cuối HK II.

- Ôn tập về trạng ngữ.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung .**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học

**3. Góp phần phát triển các phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái (yêu nước, yêu nghề), chăm chỉ (kiên trì, quyết tâm trong công việc).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: Tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, máy tính, máy chiếu

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập hai

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** |
| - Hãy nêu những thành phần câu đã học?- Kể tên các loại trạng ngữ em đã học ?- GV tuyên dương HS, kết nối vào bài mới. | - 1 số HS trả lời |
| **2. Luyện tập ( 25 phút)** |
| **1. Hoạt động 1: Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng**- GV căn cứ vào số HS trong lớp, phân phối thời gian hợp lý để mỗi giờ kiểm tra được một số HS. Trong tiết 1, đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của khoảng 20% số HS trong lớp.- Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng kèm CH đọc hiểu.- HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời câu hỏi đọc hiểu.- GV nhận xét, đánh giá, cho điểm. HS đọc chưa đạt sẽ tiếp tục ôn luyện và kiểm tra lại.**2. Hoạt động 2: Luyện từ và câu** ***3.1. Làm việc độc lập***Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự làm các BT về trạng ngữ trong SGK.**3.2. Báo cáo kết quả làm BT**- GV hướng dẫn HS chữa BT - Bài tập 1: GV gọi học đọc yêu cầu bài và phân tích đề bài**-** Yêu cầu học sinh đọc kết quả bài làm của mình- Khi nào chúng ta dùng vì, nhờ, tại?\*GV rút ra ý nghĩa và cách dùng các từ vì (có ý nghĩa trung tính, dùng để chỉ nguyên nhân dẫn đến kết quả tốt hoặc không tốt đều được); nhờ (có ý nghĩa tích cực, dùng để chỉ nguyên nhân dẫn đến kết quả tốt); tại (có ý nghĩa tiêu cực, dùng để chỉ nguyên nhân dẫn đến kết quả không tốt).Bài tập 2: GV gọi học đọc yêu cầu bài và phân tích đề bài**-** Yêu cầu học sinh đọc kết quả bài làm của mình- Nhận xét, bổ sung- Bài tập 3: GV gọi học đọc yêu cầu bài và phân tích đề bài**-** Yêu cầu học sinh đọc kết quả bài làm của mình- GV kiểm tra, chiếu bài của HS nhận xét. | - Học sinh bốc thăm, đọc các bài đọc theo hướng dẫn của GV.- HS trả lời các câu hỏi đọc hiểu theo YC của GV.- HS đọc chưa đạt sẽ tiếp tục ôn luyện và kiểm tra lại.- HS làm bài tập đọc lập và ghi chép lại kết quả mình tìm hiểu được- HS đọc yêu cầu bài và phân tích đề- HS đọc đáp án+ BT 1:*(a) Vì/Tại**(b) Vì / Nhờ**(c) Vì/Tại*- HS trả lời théo ý hiểu- HS lắng nghe- HS đọc yêu cầu bài và phân tích đề- HS đọc đáp án+ BT 2:a: **Để mài cho răng mòn đi,** chuột phải gặm các vật cứng. b: **Để tìm kiếm thức ăn,** chúng thường dùng cái mũi và cái mồm đặc biệt đó dũi đất.- HS nhận xét- HS đọc yêu cầu bài và phân tích đề- HS đọc đáp án+ BT 3: a: Bằng sự nỗ lực thường xuyên, bạn Tuấn đã đạt được những kết quả học tập xuất sắc. b: Với ý thức trách nhiệm cao, bạn Đức luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ chi đội trưởng. c: Bằng một giọng ca mượt mà và tình cảm, bạn Lan đã chinh phục được tất cả khán giả.*d*: Với óc quan sát tinh tế và đôi bàn tay khéo léo, người nghệ sĩ dân gian đã sáng tạo nên những bức trang làng Hồ nổi tiếng.- HS lắng nghe |
| **3. Vận dụng (5 phút)**  |
| - Nêu lại cách dùng của các trạng ngữ- GV nhận xét tiết học.- GV nhắc những HS kiểm tra đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - HS thực hiện theo yêu cầu.- HS chưa đạt chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. |
|  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………

**Môn học: Tiếng Việt**

**Tên bài học: ÔN TẬP CUỐI NĂM ( TIẾT 6) - Tiết: 244**

**Thời gian thực hiện: ngày 8 tháng 5 năm 2025**

 **Môn** : **TOÁN**

**Tên bài : ÔN TẬP VỀ MỘT SỐ YẾU TỐ THỐNG CƠ VÀ XÁC SUẤT( Tiết 1) Tiết**:  **170**

 **Thời gian thực hiện**: ngày19 tháng 5 năm 20245

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**-** Củng cố kĩ năng kiểm đếm số lượng và ghi lại kết quả, đọc và nhận xét thông tin trên biểu đồ cột, kiểm đếm được số lần lặp lại của một khả năng xảy ra (nhiều lần) trong một số trò chơi ngẫu nhiên đơn giản.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đề xuất được cách đọc, viết, so sánh số tự nhiên; thực hiện các phép tính với số tự nhiên thuận tiện nhất. Vận dụng được kiến thức, kĩ năng vào giải quyết tình huống thực tiễn cuộc sống.

- Chăm chỉ, nghiêm túc học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV : Bảng phụ

- HS: Sách giáo khoa Toán 4, tập hai, vở, đồ dùng học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu**: (5’)Trò chơi “Nhiệm vụ bí mật”- GV nêu luật chơi và cách chơi\*Giới thiệu bài:Ôn tập về một số yếu tố thống cơ xác suất**2. Hoạt động luyện tập, thực hành(26’)** **Bài 3:** Củng cố kĩ năng thống kê của biểu đồ.- Khuyến khích HS tìm hiểu các lễ hội tại địa phương và ước lượng số khác tham gia tại lễ hội đó.**Bài 4:** Kiểm đếm được số lần lặp lại của một khả năng xảy ra (nhiều lần) trong một số trò chơi ngẫu nhiên đơn giản.**-** GV đặt câu hỏi để HS cảm nhận tính ngẫu nhiên của hoạt động, các khả năng khi thực hiện các hành động ngẫu nhiên.**3. Vận dụng: (5’)****Bài 5:** Trò chơi “Tung đồng xu”- GV hướng dẫn HS quan sát cách ghi lại kết quả sao cho khoa học, dễ kiểm | -**-** HS nắm vững luật chơi và tham gia chơi đúng luật, vui vẻ.- HS kể lại một trò chơi trong đó có sử dụng các thuật ngữ “chắc chắn xảy ra”, “có thể xảy ra”, “không thể xảy ra” để mô tả các khả năng xảy ra của một hoạt động trong trò chơi đó. \* HS quan sát các thông tin có trên biểu đố, trả lời các câu hỏi.- HS nói ý nghĩa thống kê của việc sử dụng biểu đồ trong cuộc sống.- HS phân tích, định lượng từ biểu đồ.\* HS đọc tình huống, quan sát, ghi lại kết quả của 10 lần quay. Nêu số lần thắng của từng bạn.- HS nêu tại sao lại biết kết quả như vậy.- HS đọc kĩ các tình huống, thảo luận và đưa ra dự đoán của mình.- HS thực hiện tung đồng xu 5 lần, 10 lần và ghi lại kết quả. |
|  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

 **Môn** : **TOÁN**

**Tên bài** : **ÔN TẬP VỀ MỘT SỐ YẾU TỐ THỐNG KÊ VÀ XÁC SUẤT**

 **(T2). Tiết 172**

 **Thời gian thực hiện**: ngày 20 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Sau bài học thực hiện được: Củng cố kĩ năng kiểm đếm số lượng và ghi lại kết quả, đọc và nhận xét thông tin trên biểu đồ cột, kiểm đếm được số lần lặp lại của một khả năng xảy ra (nhiều lần) trong một số trò chơi ngẫu nhiên đơn giản.

- Vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống: Vận dụng được kiến thức, kĩ năng vào giải quyết tình huống thực tiễn cuộc sống.

**-** Hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực: Yêu thích môn học, sáng tạo, có niềm hứng thú, say mê môn học. Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy - lập luận logic.

 **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-GV: Đồng xu có hai mặt khác nhau.

- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu**: (5’)Trò chơi “Nhiệm vụ bí mật”- GV nêu luật chơi và cách chơi\*Giới thiệu bài:Ôn tập về một số yếu tố thống kê và xác suất(tt) (Tiết 2 – trang 96)**2. Hoạt động luyện tập, thực hành (25’)** **Bài 3:** Củng cố kĩ năng thống kê của biểu đồ.- Khuyến khích HS tìm hiểu các lễ hội tại địa phương và ước lượng số khác tham gia tại lễ hội đó.**Bài 4:** Kiểm đếm được số lần lặp lại của một khả năng xảy ra (nhiều lần) trong một số trò chơi ngẫu nhiên đơn giản.**-** GV đặt câu hỏi để HS cảm nhận tính ngẫu nhiên của hoạt động, các khả năng khi thực hiện các hành động ngẫu nhiên.**3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (5’)****Bài 5:** Trò chơi “Tung đồng xu”- GV hướng dẫn HS quan sát cách ghi lại kết quả sao cho khoa học, dễ kiểm.-GV nhận xét | **-** HS nắm vững luật chơi và tham gia chơi đúng luật, vui vẻ.- HS kể lại một trò chơi trong đó có sử dụng các thuật ngữ “chắc chắn xảy ra”, “có thể xảy ra”, “không thể xảy ra” để mô tả các khả năng xảy ra của một hoạt động trong trò chơi đó. \* HS quan sát các thông tin có trên biểu đố, trả lời các câu hỏi.- HS nói ý nghĩa thống kê của việc sử dụng biểu đồ trong cuộc sống.- HS phân tích, định lượng từ biểu đồ.\* HS đọc tình huống, quan sát, ghi lại kết quả của 10 lần quay. Nêu số lần thắng của từng bạn.- HS nêu tại sao lại biết kết quả như vậy.- HS đọc kĩ các tình huống, thảo luận và đưa ra dự đoán của mình.- HS thực hiện tung đồng xu 5 lần, 10 lần và ghi lại kết quả.-HS nhận xét |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

................................................................................................................................................................................................................................................................

**Môn** : **TOÁN**

 **Tên bài** : **ÔN TẬP CHUNG (T1) Tiết**: **173**

 **Thời gian thực hiện**: ngày 20 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Sau bài học thực hiện được: Củng cố kĩ năng đếm, đọc, viết, so sánh, làm tròn được các số tự nhiên; đọc, viết, so sánh, rút gọn phân số. Củng cố kĩ năng thực hiện các phép tính với số tự nhiên, các phép tính với phân số và vận dụng để giải quyết vấn đề thực tế.

- Vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống: Vận dụng được kiến thức, kĩ năng vào giải quyết tình huống thực tiễn cuộc sống.

**-** Hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực: Yêu thích môn học, sáng tạo, có niềm hứng thú, say mê môn học. Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy - lập luận logic.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-GV: Phiếu học tập

-HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu**: (5’)Trò chơi “Đố bạn”- GV nêu luật chơi và cách chơi\*Giới thiệu bài:Ôn tập chung**2. Hoạt động luyện tập, thực hành (25’)** **Bài 1:** Củng cố cách đọc số tự nhiên, giá trị của chữ số tự nhiên trong số.- Củng cố cách đọc, rút gọn, so sánh phân số, phân số của một số.- Củng cố cách đổi đơn vị diện tích.- Củng cố kiến thức về hình học.- Củng cố kĩ năng về hình học và đo lường để tính toán, ước lượng giải quyết vấn đề trong cuộc sống.- GV hướng dẫn HS thực hiện lần lượt các yêu cầu của bài.- Tổ chức đánh giá, nhận xét bài của HS.**Bài 2:** Củng cố các phép tính với phân số.- Hướng dẫn HS nhắc lại kiến thức đã học về các phép tính với phân số.- Tổ chức kiểm tra, đánh giá bài của HS.**Bài 3:** Vận dụng kiến thức hình học trong giải toán có lười văn.- GV hướng dẫn HS phân tích bài toán.+ Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?- Kiểm tra lại, chú ý cho HS những thuật ngữ then chốt : nửa chu vi, trung bình 1m² đất,...- Tổ chức đánh giá, nhận xét bài của HS.**3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (5’)**- Tổ chức đánh giá, nhận xét bài của HS. | **-** HS nắm vững luật chơi và tham gia chơi đúng luật, vui vẻ theo hình thức cá nhân hoặc nhóm. \* HS làm bài vào phiếu học tập. Trao đổi với bạn cách thực hiện; giải thích tại sao chọn đáp án đó.\* HS thực hiện các phép tính, đổi chéo vở kiểm tra.- HS báo cáo kết quả bài làm.\* HS đọc bài toán.- HS phân tích bài toán.- Viết phép tính thích hợp và trình bày bài giải vào vở.- HS lên bảng chữa bài.- Đánh giá, nhận xét, báo cáo kết quả bài làm.-HS nhận xét |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………….................................

**Môn** : **TOÁN**

**Tên bài** : **ÔN TẬP CHUNG (T2) Tiết**:  **174**

 **Thời gian thực hiện**: ngày 21 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Sau bài học thực hiện được: Củng cố kĩ năng đếm, đọc, viết, so sánh, làm tròn được các số tự nhiên; đọc, viết, so sánh, rút gọn phân số. Củng cố kĩ năng thực hiện các phép tính với số tự nhiên, các phép tính với phân số và vận dụng để giải quyết vấn đề thực tế.

- Vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống: Vận dụng được kiến thức, kĩ năng vào giải quyết tình huống thực tiễn cuộc sống.

**-** Hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực: Yêu thích môn học, sáng tạo, có niềm hứng thú, say mê môn học. Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy - lập luận logic.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-GV: Phiếu học tập

-HS: SGK

 Phiếu học tập

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu**: (5’)Trò chơi “Đố bạn”- GV nêu luật chơi và cách chơi\*Giới thiệu bài:Ôn tập chung**2. Hoạt động luyện tập, thực hành (25’)** **Bài 4:** Củng cốkĩ năng về hình học và đo lường để tính toán, ước lượng để giải quyết vấn đề trong cuộc sống.- GV hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu của bài.- Tổ chức đánh giá, nhận xét bài của HS.**Bài 5:** Củng cố kĩ năng, đọc và nhận xét thông tin trên biểu đồ cột; kiểm đếm được số lần lặp lại của một khả năng xảy ra (nhiều lần).- GV đặt câu hỏi để HS cảm nhận tính ngẫu nhiên của hoạt động, các khả năng xảy ra khi thực hiện hành động ngẫu nhiên và kiểm đếm số lần lặp lại.**3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (5’)**Bài 6: Củng cố kĩ năng, đọc và nhận xét thông tin trên biểu đồ cột. - GV gợi ý để HS dự đoán tuổi thọ trung bình của người Việt Nam trong 10 năm tiếp theo.- Tổ chức đánh giá, nhận xét bài của HS. | **-** HS nắm vững luật chơi và tham gia chơi đúng luật, vui vẻ theo hình thức cá nhân hoặc nhóm. \* HS đọc tình huống, quan sát các số trên thẻ và bảng ghi kết quả của 10 lần rút thẻ.- HS thảo luận, kiểm đếm số lần rút thẻ.- Báo cáo kết quả.- HS thực hiện trò chơi trực tiếp để kiểm nghiệm tính ngẫu nhiên của hoạt động.\* HS quan sát biểu đồ, thảo luận nhóm đôi.- Đặt và trả lời các câu hỏi liên quan đến thông tin trên biểu đồ.- HS báo cáo kết quả, nhận xét kết quả bài của bạn.-HS dự đoán-HS nhận xét |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Môn** : **Toán**

**Tên bài : KIỂM TRA CUỐI NĂM- Tiết**: 175

 **Thời gian thực hiện**: ngày 17 tháng 5 năm 2024

**Môn học**: Khoa học

**Tên bài họ**c: **ÔN TẬP CUỐI NĂM ( T3) Tiết**: 69

**Thời gian thực hiện**: Thứ Hai ngày 20 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Sau bài học thực hiện được: Hệ thống lại những kiến thức đã học ở học kì hai.

- Vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống: vận dụng kiến thức để giải quyết được cách ứng xử khi gặp người xả rác ra môi trường.

**-** Hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực: Có tinh thần chăm chỉ học tập và tự giác tìm hiểu, hệ thống lại các kiến thức liên quan đến chủ đề. Năng lực tự chủ, tự học. Năng lực giao tiếp và hợp tác.Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- GV :** Các hình ảnh minh họa trong sách giáo khoa , máy tính, ti vi

**- HS:** Vở bài tập khoa học 4

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu**: (5’)-Tổ chức cho học sinh hát tập thể\* Giới thiệu bài : Ôn tập học kì 1**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới (25’)** **\* Hoạt động 1: Chơi trò chơi “Hái hoa”**- GV chia lớp thành các nhóm 6 HS và yêu cầu trưởng nhóm lên bốc thăm 1 nội dung bất kì trong 6 nội dung dưới đây: - Yêu cầu trưởng nhóm điều khiển các bạn trong nhóm chuẩn bị, chia sẻ một ý nhỏ trong nội dung mà nhóm đã chọn để hoàn thành phiếu học tập.*Lưu ý: GV trợ giúp, hướng dẫn HS kịp thời khi gặp khó khăn.*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Nhóm: **PHIẾU HỌC TẬP**Trình bày những kiến thức đã học của em về chủ đề mà nhóm chọn:

|  |  |
| --- | --- |
| **Chủ đề** | **Nội dung đã học** |
| ...................................................... | .................................................................................. |

 |

- Hết thời gian thảo luận, GV mời đại diện các nhóm lên trình bày phần thảo luận của nhóm mình. Các nhóm còn lại chú ý lắng nghe và nhận xét. - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu có).- GV nhận xét, tuyên dương.**3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (5’)**-Nêu tên các loại thức ăn có nguồn gốc từ thực vật mà em biết?-Dặn về nhà học bài và chuẩn bị bài sau-GV nhận xét | -HS hát-HS nhắc lại đề - Chú ý lắng nghe và đại diện các nhóm lên bốc thăm.- Chú ý lắng nghe và tiến hành thực hiện theo yêu cầu.- Đại diện các nhóm trình bày phần thảo luận của nhóm mình. Các nhóm còn lại chú ý lắng nghe.- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu có).- Chú ý lắng nghe.-HS nêu-HS chú ý lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

**Môn** : Khoa học

**Tên bài : KIỂM TRA CUỐI NĂM Tiết**: 70

**Thời gian thực hiện**: ngày 14 tháng 5 năm 2024

**Môn** : **ĐẠO ĐỨC**

 **Tên bài** : **ÔN TẬP TỔNG HỢP (T2) Tiết**: 35

 **Thời gian thực hiện**: ngày 21 tháng 5 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Sau bài học thực hiện được: Học sinh củng cố các chuẩn mực hành vi đạo đức đã học cuối học kì II .

- Vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống: Biết thực hiện các hành vi ứng xử phù hợp chuẩn mực trong các tình huống đơn giản trong tực tế cuộc sống.

**-** Hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực: Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể. Năng lực giao tiếp, hợp tác,Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,Năng lực tự chủ và tự học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-GV: Kế hoạch bài dạy. Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy. SGK, SGV

- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu**: (5’)- GV tổ chức múa hát bài “Trái đất này là của chúng mình?” để khởi động bài học. + GV Cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.**2. Hoạt động luyện tập, thực hành(25’)** **\*HSKT:** GV hướng dẫn đọc và viết được i***\* Bày tỏ ý kiến***- GV chiếu yêu cầu bài- YC hs đọc đề bàiBài 1. Em đồng tình hay không đồng tình với việc làm nào dưới đây? Vì sao?a. Thấy một chiếc bút màu sắp gãy, Hoa liền mạnh tay làm hỏng để mẹ mua cho hộp bút màu mới.b. Nam không chú ý đến tờ 1 000 đồng vì cho rằng nó không có giá trị.c. Thấy chiếc cặp đẹp, Ngọc nằng nặc đòi mẹ mua cho bằng được, mặc dù chiếc cặp ở nhà vẫn còn dùng tốt.d. Hùng cân nhắc rất kĩ việc sử dụng tiền tiết kiệm để mua đồ chơi.e. Biết hoàn cảnh gia đình khó khăn, Lan nói với mẹ: “Mặc lại quần áo cũ vẫn được mẹ ạ”.g. Hoa xếp ngay ngắn những tờ tiền mẹ cho và trân trọng nó vì đây là công sức lao động vất vả của mẹ.- GV chiếu tình huống trên màn hình, tổ chức cho HS giơ bông hoa thể hiện ý kiến.- Giáo viên nhận xét, kết luận: Chúng ta phải quý trọng dồng tiền bởi vì tiền do công sức và trí tuệ của con người tạo ra nó. Chúng ta phải biết bảo quản, giữ gìn quý trọng, sử dụng nó hợp lý.- GV kết luận: Quyền trẻ em là tất cả những gì trẻ em cần có để được sống và lớn lên an toàn, khỏe mạnh. Bên cạnh quyền đó trẻ em còn có bổn phận và trách nhiệm thực hiện những việc phù hợp với lứa tuổi.**\* Xử lí tình huống*****Trò chơi “Phóng viên”*** - Tổ chức cho HS tham gia trò chơi “Phóng viên”: HS đóng vai phóng biên báo đến phỏng vấn về kiến thức quyền và bổn phận trẻ em của các bạn trong lớp, chia sẻ về những tình bạn đẹp, kỉ niệm đẹp với bạn,...- Bạn nào có nhiều câu hỏi/ câu trả lời hay sẽ nhận phần thưởng của BTC.- YC HS thực hiện.- Mời hs trình bày kết quả - GV nhận xét, tuyên dương, khen ngợi các HS có các ý kiến và đóng vai hay. Kết luận: Mỗi chúng ta cần thực hiện tốt những quyền và bổn phận của mình.- GV nhận xét, tuyên dương.**3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (5’)**- Yêu cầu HS hát, đọc thơ hoặc kể chuyện về nội dung quý trọng đồng tiền, hoặc thông điệp về quyền và bổn phận của trẻ em.- GVnhận xét, tuyên dương những HS xuất sắc nhất.- GV nhận xét tiết học. Dặn dò về nhà. | - Một số HS lên trước lớp thực hiện. Cả lớp cùng múa hát theo nhịp đều bài hát.- HS chia sẻ về những người bạn thân thiết- HS lắng nghe.-HS thực hiện 1 HS đọc yêu cầu bài.- HS làm việc cá nhân+ Không đồng ý. Vì chưa hỏng mà Hoa đã cố tình làm hỏng để mẹ mua bút mới. Đồ dùng vẫn dùng được phải nên tiết kiệm bảo vệ chúng.+ Không đồng ý. Vì mỗi tờ tiền có giá trị khác nhau. Giá trị bao nheieu thfi cũng phải bảo vệ giữ gìn,..+ Không đồng ý. Vì cặp ơ nhà vẫn dùng tốt...+ Đồng ý. Không được dùng tiền bừa bãi không có mục đích.+ Đồng ý. Bạn Lan biết thương bố mẹ, quý trộng đồ vật của mình.+ Đồng ý. Vì bạn Hoa biết quý trọng những đồng tiền.- HS giơ đáp án, giải thích lí do.- HS trả lời câu hỏi theo hiểu biết của mình- Cả lớp nhận xét, bổ sung.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.- HS lắng nghe hướng dẫn- HS tham gia chơi- HS khác nhận xét, bổ sung.- Lắng nghe- HS thực hiện theo yêu cầu, trình bày trước lớp.- Lớp nhận xét, bổ sung.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Môn học: HĐTN**

**Tên bài học: TRÒ CHUYỆN VỀ CHỦ ĐỀ PHÒNG TRÁNH BỊ XÂM HẠI**

**TINH THẦN - Tiết: 100**

**Thời gian thực hiện: ngày 21 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Học sinh biết được những hành động xâm hại tinh thần và cách phòng tránh bị xâm hại tinh thần.

- Có ý thức phòng và tránh bị xâm hại tinh thần cho bản thân, bạn bè và mọi người xung quanh.

- Rèn luyện và phát triển kĩ năng phòng chống xâm hại tinh thần.

- Vận dụng vào thực tiễn: Biết vận dụng để giải quyết những tình huống có thể gây xâm hại tinh thần với bản thân và người khác.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự đề xuất những cách giải quyết tình huống phù hợp với hoàn cảnh.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thông qua việc giải quyết tình huống để biết được những việc làm phù hợp phòng tránh việc xâm hại tinh thần.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, hợp tác nhóm trong hoạt động.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Tôn trọng, thân thiện với bạn bè trong tham gia hợp tác nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ để thực hiện tốt nhiệm vụ học tập theo yêu cầu của thầy cô giáo.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức nghiêm túc trong làm việc nhóm để hoàn thành các nhiệm vụ trong bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Ai nhanh hơn? ” để trả lời những câu hỏi sau:? Trẻ em thường gặp những nguy cơ xâm hại nào?? Khi bị xâm hại , em cần làm gì?- GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới. | + Trẻ em thường gặp nguy cơ sau: xâm hại thể chất, xâm hại tinh thần và xâm hại tình dục.+ Tìm kiếm sự giúp đỡ từ người thân, chủ động tránh xa những tình huống có nguy cơ xâm hại, sử dụng lời lói để ngăn cản hành động, ...- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá** *(15 phút)* |
| **\* Chuyên gia tâm lý học đường hoặc thầy cô giáo nói chuyện với các em về chủ đề Phòng chống xâm hại tinh thần.****( Làm việc chung cả lớp)**- Giới thiệu chuyên gia tâm lý học đường hoặc thầy cô giáo tham gia buổi trò chuyện.- Chuyên gia tâm lý học đường hoặc thầy cô giáo chia sẻ với các em về chủ đề Phòng tránh bị xâm hại tinh thầnVí dụ: Hình thức xâm hại tinh thần có thể gây tổn hại nghiêm trọng đến sưc khỏe và sự phát triển tâm thần của trẻ.- Xâm hại tinh thần đối với trẻ bao gồm:+ Không thể hiện tình yêu thương khi không bao giờ bế trẻ, ôm trẻ hoặc nói chuyện nhẹ nhàng với trẻ.+ Nói chuyện một cách thô bạo với trẻ thông qua việc sỉ nhục hoặc xem thưởng trẻ.+ Kì vọng trẻ làm một việc gì đó quá khó cho độ tuổi của trẻ.+ Mắng mỏ, gào thét hoặc đe dọa, bắt nạt trẻ.- Một trẻ bị xâm hại tinh thần có thể:+ Cư xử bất thường, có khi rất yên lặng, lúc sau lại rất bạo lực và giận dữ.+ Nhút nhát và sống khép kín.+ Quá tăng động so với trẻ lúc trước........................- GV nhận xét, khen ngợi ý thức của HS**\* Chuyên gia tâm lý học đường hoặc thầy cô giáo trao đổi với các em về chủ đề Phòng chống xâm hại tinh thần.****( Làm việc nhóm )**! Thảo luận nhóm 2 và thực hiện những yêu cầu sau:? Xâm hại tinh thần gồm những hành động nào?? Tác hại của việc xâm hại tinh thần đối với trẻ?? Để phòng tránh xâm hại tinh thần em phải làm gì?? Nêu những cảm nhận của em sau khi nghe chuyên gia tâm lý học đường ( hoặc thầy cô giáo) trao đổi về chủ đề trên?! Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.- GV nhận xét, chốt kiến thức và giáo dục các em về những việc nên làm để phóng tránh xâm hại tinh thần. | - HS lắng nghe. - HS theo dõi, lắng nghe- HS thảo luận nhóm 2+ Không thể hiện tình yêu thương khi không bao giờ bế trẻ, ôm trẻ hoặc nói chuyện nhẹ nhàng với trẻ.+ Nói chuyện một cách thô bạo với trẻ thông qua việc sỉ nhục hoặc xem thưởng trẻ.+ Kì vọng trẻ làm một việc gì đó quá khó cho độ tuổi của trẻ.+ Mắng mỏ, gào thét hoặc đe dọa, bắt nạt trẻ.+ Cư xử bất thường, có khi rất yên lặng, lúc sau lại rất bạo lực và giận dữ.+ Nhút nhát và sống khép kín.+ Quá tăng động so với trẻ lúc trước.+ Chia sẻ cảm xúc với người thân, bạn bè.+ Tự tin vào bản thân.+ Tập trung hoàn thành tốt công việc của mình.+ Tự nhắc nhở về những điều tốt và đặc biết của mình.+ Tìm sự hỗ trợ từ người thân hoặc bạn bè, thầy cô.+ Sau khi nghe cuộc nói chuyện của chuyên gia tâm lý, em đã có nhiều kĩ năng để phòng tránh và bảo vệ bản thân mình tránh bị xâm hại tinh thần.- Đại diện nhóm trình bày.- HS lắng nghe |
| **3. Luyện tập ( 10 phút)** |
| ? Em tự thấy em đã làm được những việc gì để thể hiện ý thức phòng và tránh bị xâm hại tinh thần cho bản thân, bạn bè và những người xung quanh?- GV nhận xét, tổng hợp ý kiến và tuyên dương  | - Vài HS chia sẻ theo ý hiểu của mình.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |
| **4. Vận dụng trải nghiệm ( 5 phút)** |
| **-** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Rung chuông vàng để củng cố kiến thức cho HS.**Câu 1: Khi em thấy mình bị bắt nạt hoặc mỉa mai, em nên làm gì?**A. Trả đũa và đáp trả lại người khácB. Tìm sự giúp đỡ từ người lớn hoặc bạn bè.C. Chấp nhận và tin rằng đó là thực tế.D. Rời xa tình huống và không làm gì.**Câu 2: Khi bạn cảm thấy bị tổn thương do lời nói hay hành động của người khác, bạn nên làm gì?**A. Phản ứng bằng cách tổn thương lại người đó.B. Cảm thấy tuyệt vọng và không làm gì.C. Trò chuyện và giải thích cho người đó về cảm xúc của mình.D. Giữ cho mình và không nói với ai về những gì đã xảy ra.**Câu 3: Khi bạn cảm thấy áp lực và căng thẳng, bạn nên làm gì?**A. Tự xử lý và giải quyết một mình.B. Tìm sự giúp đỡ từ người thân hoặc người lớn.C. Làm những việc gây hại cho bản thân.D. Rút lui khỏi mọi hoạt động và không đối mặt với áp lực.- GV nhận xét và tuyên dương - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Vài HS chia sẻ.- Đáp án: B- Đáp án C- Đáp án B- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

................................................................................................................................

**Môn học: HĐTN**

**Tên bài học: PHÒNG TRÁNH BỊ XÂM HẠI TINH THẦN - Tiết: 101**

**Thời gian thực hiện: ngày 20 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận diện được những lời nói, hành động xâm hại tinh thần.

- Thực hiện được những hành động để phòng tránh bị xâm hại tinh thần.

- Rèn luyện và phát triển kĩ năng phòng tránh bị xâm hại tinh thần.

- Vận dụng vào thực tiễn: Biết giải quyết trong những tình huống có thể bị xâm hại tinh thần với bản thân và những người xung quanh em.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự đề xuất những cách giải quyết tình huống phù hợp với hoàn cảnh.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thông qua việc giải quyết tình huống để biết được những việc làm phù hợp phòng tránh việc xâm hại tinh thần.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, hợp tác nhóm trong hoạt động.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Tôn trọng, thân thiện với bạn bè trong tham gia hợp tác nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ để thực hiện tốt nhiệm vụ học tập theo yêu cầu của thầy cô giáo.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức nghiêm túc trong làm việc nhóm để hoàn thành các nhiệm vụ trong bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** |
| - GV tổ chức múa hát bài “ Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai” – Nhạc và lời: Phùng Ngọc Hùng để khởi động bài học. - GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát và các hoạt động múa, hát mà các bạn thể hiện trước lớp.- GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới. | - Một số HS lên trước lớp thực hiện. Cả lớp cùng múa hát theo nhịp điều bài hát.- HS chia sẻ nhận xét về các bạn thể hiện múa hát trước lớp.- Bài hát là lời nhắc nhở chúng ta nâng cao trách nhiệm trong việc bảo vệ và chăm sóc trẻ em.- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá** *( 10 phút)* |
| **Hoạt động 1: Nhận diện hành động xâm hại tinh thần (Làm việc nhóm 2 )**- GV cho cả lớp xem phim tư liệu, tranh ảnh hoặc các hoạt cảnh về nguy cơ bị xâm hại tinh thần.- GV tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm 2, nhận xét về những lời nói và hành động trong phim tư liệu, tranh ảnh, hoạt cảnh đã xem.- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.GV khuyến khích HS bày tỏ ý kiến, cảm xúc của mình về các hành động, lời nói xâm phạm tinh thần.- GV nhận xét, khen ngợi HS và chốt những ý kiến đúng của các em sau khi xem tranh ảnh, phim tư liệu trên.? Em hãy kể về một lần em hoặc ai đó bị xâm hại tinh thần. Chia sẻ cảm xúc của em hoặc người bị xâm hại mà em thấy.- GV nhận xét, chốt kiến thức: Xâm hại tinh thần là việc làm tổn hại đến danh dự, nhân phẩm và uy tín của người khác. Việc xâm hại tinh thần khiến cho người bị xâm hại buồn phiền, suy sụp, chán nản, đau khổ. Vì vậy, các em cần nhận diện được hành động và lời nói xâm hại tinh thần để giữ an toàn cho bản thân, bạn bè và những người xung quanh. | - HS quan sát- HS thảo luận nhóm 2- Đại diện các nhóm trinh bày kết quả thảo luận.- HS lắng nghe- Ví dụ như: + Em từng bị các bạn khác chửi bới, xâm hại về tinh thần là em bị các bạn chửi bới thậm tệ khi em đi học, các bạn đã dùng những lời nói văng tục chửi bậy để xúc phạm danh dự, nhân phẩm của em.+ Điều đó làm em rất buồn, sợ hãi, và không muốn đi học.- HS lắng nghe. |
| **3. Luyện tập ( 15 phút)** |
| **\* Hoạt động 2: Trình diễn tiểu phẩm Em tự bảo vệ bản thân. (Làm việc cá nhân – Nhóm 4)**! Quan sát Tranh trong SGK trang 98, hãy mô tả nội dung tiểu phẩm theo gợi ý trong 2 bức tranh.- GV nhận xét, chốt nội dung tiểu phẩm.- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 phân vai và suy nghĩ lời thoại để thể hiện tiểu phẩm trên.! Trình bày tiểu phẩm. Các nhóm khác góp ý, bổ sung.- GV nhận xét, tuyên dương nhóm có lời thoại hay, trình diễn tự nhiên.- GV mời các nhóm 4 tiếp tục thảo luận các yêu cầu sau:+ Nhận xét về các hành động, lời nói xâm hại tinh thần trong tiểu phẩm vừa xem.+ Nêu những biểu hiện thường gặp khi bị xâm hại tinh thần.+ Nêu những cách để phòng tránh bị xâm hại tinh thần.! Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.- GV nhận xét, chốt kiến thức và giáo dục HS các cách phòng tránh bị xâm hại tinh thần như: Tìm sự giúp đỡ từ người thân, bạn bè hoặc thầy cô giáo; luôn chủ động tránh xa các tình huống có thể gây ra việc xâm hại tinh thần; … | - Quan sát và trả lời: Hoa muốn đi chơi cùng các bạn trong lớp. Vì vậy, Hoa đã hứa sẽ cho các bạn trong nhóm đó tiền mua đồ ăn vặt. Nhưng vì Hoa chưa có tiền đưa cho các bạn nên ngày nào Hoa cũng bị các bạn đe dọa, mắng mỏ. Hoa rất sợ hãi, lo lắng, bồn chồn và hay khóc một mình. Hoa suy nghĩ rất nhieeufrooif quyết định sẽ dũng cảm kể với mẹ để mẹ giúp mình trong tình huống này.- HS thảo luận nhóm 4- Các nhóm trình bày tiểu phẩm.- HS lắng nghe.- Học sinh thực hiện yêu cầu của thầy cô giáo.+ Các hành động, lời nói xâm hại tinh thần trong tiểu phẩm đã làm tổn hại đến bạn Hoa.+ Lo lắng, sợ hãi, buồn bã, mệt mỏi, ...+ Chia sẻ cảm xúc với người thân, bạn bè.+ Tự tin vào bản thân.+ Tập trung hoàn thành tốt công việc của mình.+ Tự nhắc nhở về những điều tốt và đặc biết của mình.+ Tìm sự hỗ trợ từ người thân hoặc bạn bè, thầy cô.- Đại diện các nhóm trình bày trước lớp.- HS lắng nghe và thực hiện. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm ( 5 phút)** |
| ? Nếu em là người bị xâm hại tinh thần, em hãy chia sẻ cảm xúc của em với ai?? Em cảm thấy thế nào khi bị xâm hại tinh thần?- GV nhận xét, tổng hợp ý kiến và giáo dục HS cách phòng tránh khi bị xâm hại tinh thần.- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Vài HS chia sẻ: chia sẻ với bố me, thầy cô, bạn bè, ...- Em cảm thấy rất nuồn và sợ hãi khi đến trường khi bị các bạn xâm haijtinh thần. Điều đó sẽ làm việc học của em bị giảm sút rất nhiều.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

................................................................................................................................

............

**Môn học: HĐTN**

**Tên bài học: THỰC HÀNH PHÒNG TRÁNH BỊ XÂM HẠI TINH THẦN**

**- Tiết: 102**

**Thời gian thực hiện: ngày 22 tháng 5 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS nhận diện được các tình huống bị xâm hại tinh thần.

- HS thực hiện được những hành động để phòng tránh bị xâm hại tinh thần.

- Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự đề xuất những cách giải quyết tình huống phù hợp với hoàn cảnh.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thông qua việc giải quyết tình huống để biết được những việc làm phù hợp phòng tránh việc xâm hại tinh thần.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, hợp tác nhóm trong hoạt động.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Tôn trọng, yêu quý và lắng nghe bạn trong làm việc nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ để hoàn thành yêu cầu của thầy cô giáo.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, tôn trọng nề nếp, nội quy lớp học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động ( 5 phút)** |
| - GV mời học sinh đọc những câu thơ có nội dung về yêu thương trẻ em.- GV trao đổi với HS về nội dung những câu thơ trên.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS trả lời:+ Trẻ em như búp trên cànhBiết ăn, ngủ, biết học hành là ngoan.+ Trẻ nhà người như trẻ nhà ta.- HS lắng nghe. |
| **2. Sinh hoạt cuối tuần** *( 10 phút)* |
| **\* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc theo tổ)****-** GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. - Lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần:+ Sinh hoạt nền nếp.+ Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức.+ Kết quả hoạt động các phong trào.+ Một số nội dung phát sinh trong tuần...- Lớp trưởng mời Tổ trưởng các tổ báo cáo.- Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời giáo viên chủ nhiệm nhận xét chung.- GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)**\* Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)** **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.+ Thực hiện nền nếp trong tuần.+ Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ.+ Thực hiện các hoạt động các phong trào.- Lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận kế hoạch và mời GV nhận xét, góp ý.- GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động. | - Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. - Mời các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần.- Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần.- Lắng nghe rút kinh nghiệm.- 1 HS nêu lại nội dung.- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới.- HS thảo luận nhóm 4 hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.- Một số nhóm nhận xét, bổ sung.- Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay. |
| **3. Sinh hoạt chủ đề ( 10 phút)** |
| **Hoạt động 3: Thực hành phòng tránh bị xâm hại tinh thần.*****1. Đóng vai xử lí tình huống (Làm việc nhóm 4)***! Quan sát 3 bức tranh trong SGK và mô tả lại nội dung tình huống.- GV nhận xét, bổ sung và chốt lại nội dung tình huống.- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, thảo luận và đóng vai xử lý các tình huống trên.+ Tổ 1: Tình huống 1+ Tổ 2: Tình huống 2+ Tổ 3: Tình huống 3- GV mời các nhóm lên trước lớp đóng vai và xử lý tình huống.- GV yêu cầu các nhóm khác nhận xét về các xử lý các tình huống của nhóm bạn, trao đổi thêm về cách xử lý của nhóm mình khác với nhóm bạn.- GV nhận xét, bổ sung và chốt cách xử lý các tình huống hay nhất.***2. Chia sẻ điều em học được qua xử lý tình huống (Làm việc cá nhân).***? Em thích phần đóng vai của nhóm nào nhất? Vì sao?? Em học được điều gì qua việc xử lý các tình huống này?- GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét, khen ngợi HS đã có những chia sẻ tự nhiên, tự tin và bổ ích. | - Vài HS trả lời.+ Tình huống 1: Lan bị các bạn trong lớp trêu chọc về ngoại hình.+ Tình huống 2: Nhung bị đe dọa và bắt nạt qua mạng.+ Tình huống 3: Hưng bị bố mắng mỏ, chỉ trích.- HS lắng nghe.- HS thảo luận nhóm 4 thực hiện yêu cầu của thầy cô.+ Trao đổi với thầy cô để thầy cô khuyên nhủ các bạn.+ Nhung nên trao đổi với bố mẹ để bố mẹ tìm cách giải quyết.+ Hưng nên chia sẻ với bố về ý kiến của mình để bố hiểu hơn.- Các nhóm trình thực hiện trước lớp.- Các nhóm nhận xét, bổ sung.- HS lắng nghe và ghi nhớ, thực hiện.- HS trả lời theo ý kiến cá nhân.- Em học được kĩ năng phòng tránh bị xâm hại tinh thần qua việc xử lý các tình huống trên. |
| **4. CTRLĐV ( 5 phút)** |  |
| - Em hãy nêu ý nghĩa các phong trào truyền thống của Đội.  | - Kế hoạch nhỏ, Nghìn việc tốt; tích cực tham gia các phong trào do chi đội, liên đội phát động; thuộc và thực hiện đúng các động tác với cờ; biết ba bài trống quy định của Nghi thức Đội; giúp đỡ ít nhất một bạn thiếu niên được kết nạp vào Đội. |
| **5. Vận dụng trải nghiệm ( 5 phút)** |
| **-** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Rung chuông vàng để củng cố kiến thức cho HS.**Câu 1: Đâu là hành vi xâm hại tinh thần trẻ em?**A. Nói chuyện một cách thô bạo với trẻ em thông qua việc sỉ nhục hay khinh thường trẻB. Để trẻ em chứng kiến những thành viên trong gia đình hoặc vật nuôi bi bạo hànhC. Gào thét, mắng mỏ, đe dọa hay bắt nạt trẻD. Tất cả các đáp án trên đều đúng**Câu 2: Đâu là cảm xúc của trẻ em khi bị xâm hại tinh thần?**A. Sợ hãi, lo lắngB. Vui vẻ, hạnh phúcC. Ngạc nhiênD. B và C đúng**Câu 3: Đâu là biểu hiện của một đứa trẻ bị xâm hại tinh thần?**A. Cư xử bất thường, có khi rất yên lặng, lúc sau lại rất bạo lực và giận dữB. Nhút nhát và sống khép kínC. Quá tăng động so với trẻ lúc trướcD. Cả ba đáp án trên đều đúng- GV nhận xét và tuyên dương - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS chơi Rung chuông vàng.- Đáp án: D- Đáp án: A- Đáp án: D - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

…………………………………………………………………………………

**MĨ THUẬT 4 , TUẦN 35, TIẾT 35**

**Bài ôn tập: Cùng nhau ôn tập học kì 2 (2 tiết)**

 Ngày thực hiện , ngày 21 tháng 5 năm 2025

**I.Yêu cầu cần đạt**

**1. Năng lực mĩ thuật**

Bài học giúp HS củng cố một số yêu cầu cần đạt sau:

– Giới thiệu được: hình, khối biến thể từ hình, khối cơ bản; sắp xếp hình ảnh, cấu trúc sản phẩm cân đối, màu sắc hài hòa ở sản phẩm mĩ thuật đã tạo được trong học kì 2, liên hệ với những điều đã học ở kì 1 và hình ảnh trong đời sống xung quanh.

– Vận dụng được những điều đã biết, đã học vào thực hành, sáng tạo sản phẩm về đề tài và hình thức thực hành yêu thích.

- Trưng bày sản phẩm yêu thích đã sáng tạo trong học kì 2 và năm học lớp 4 hoặc sản phẩm thực hành tổng kết học kì, tổng kết cuối năm.

**2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác**

 Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS các năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác, như: Ngôn ngữ, khoa học, tính toán… thông qua: Trao đổi, chia sẻ; vận dụng những điều đã học trong môn học và môn học khác như: Tiếng Việt, Toán, Lịch sử và Địa lí, Âm nhạc… để giới thiệu và thực hành, sáng tạo sản phẩm…

**3. Phẩm chất**

 Bài học góp phần bồi dưỡng ở HS lòng yêu nước, nhận ái, đức tính chăm chỉ, tính thần trách

 nhiệm… thông qua một số biểu hiện như: Yêu quê hương, đất nước, gia đình…; quý trọng những giá trị của lao động, sản xuất, văn hóa, nghệ thuật… ở quê hương, đất nước; yêu thích môn học; giữ gìn, bảo quản sản phẩm đã tạo được; tôn trọng những chia sẻ và cách tạo sản phẩm của bạn bè…

**II. Đồ dùng dạy học**

Chuẩn bị (GV và HS): Vở thực hành, giấy màu, màu vẽ, bút chì, hồ dán, tẩy chì, kéo,…

**III. Các hoạt động chủ yếu**

**TIẾT 2 – Bài ôn tập: Cùng nhau ôn tập học kì 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
|  Mở đầu/Hoạt động khởi động: Tổ chức trò chơi “Ai nhanh, ai đúng” (khoảng 3 phút) | HS chuẩn bị đủ dụng cụ học tập |
| 1. Quan sát, nhận biết (khoảng 5 phút) |  |
| - Hướng dẫn Hs một số sản phẩm trong vở thực hành, yêu cầu HS: Chọn một sản phẩm thể hiện hình thức thực hành yêu thích (vẽ, in, nặn, xé, cắt dán,…).- Yêu cầu HS giới thiệu sản phẩm và hình thức thực hành.– GV tóm tắt chia sẻ, nhận xét, bổ sung của HS, nhắc lại một số kĩ năng cụ thể ở mỗi sản phẩm tương ứng của HS. - Tóm tắt nội dung kiến thức trọng tâm và hình thức thực hành chính ở học kì 2.  | HS quan sát và trả lờiHS quan sátHS nhận xétHS lắng nghe |
| 2. Thực hành, sáng tạo (khoảng 21 phút):  |  |
| - Gv tổ chức HS thực hành, sáng tạo và giao nhiệm vụ:+ Nhóm em hãy tạo sản phẩm về cuộc sống xung quanh (thiên nhiên, đồ dùng, con vật, văn háo, nghệ thuật, thể thao, ẩm thực, lao động, vui chơi,…) theo ý thích+ Nhóm em hãy vận dụng những điều đã học, như: Hình, khối biến thể, màu sắc hài hòa, tỉ lệ cân đối, đậm nhạt của màu; màu nóng, màu lạnh; bề mặt khác nhau; vị trí xa gần của các hình ảnh… và hình thức thực hành vẽ hoặc in, nặn, cắt, xé, dán…. để thể hiện trên sản phẩm.- GV tổ chức các nhóm HS thảo luận, chọn hình ảnh/chủ đề thể hiện, kiến thức trọng tâm, hình thức thực hành yêu thích và chia sẻ sự lựa chọn của nhóm.- GV gợi mở các nhóm cách làm việc và tiến hành thực hành- GV quan sát các nhóm làm việc và trao dổi, gợi mở, hướng dẫn.  | HS quan sát và trả lờiHS quan sátHS lắng nghe |
| 3. Cảm nhận, chia sẻ (khoảng 5 phút) |  |
| – Gv hướng dẫn các nhóm HS trưng bày sản phẩm và giới thiệu: + Tên sản phẩm + Nhóm em sử dụng kiến thức nào đã học để thể hiện trên sản phẩm? + Sản phẩm của nhóm em được tạo nên bằng hình thức thực hành nào?– Gv tóm tắt nội dung chia sẻ của HS, kết hợp củng cố thêm kiến thức, kĩ năng đã học; gợi mở HS có thể sáng tạo thêm sản phẩm theo ý thích và liên hệ sử dụng sản phẩm vào đời sống.  | HS trưng bày sản phẩmHS giới thiệu sản phẩmHS lắng nghe |
| 4. Vận dụng (khoảng 4 phút) |  |
| - Hướng dẫn HS quan sát tác phẩm mĩ thuật giới thiệu trong SGK và chỉ ra kiến thức đã học thể hiện trên mỗi tác phẩm - Nhắc Hs đọc phần chốt cuối tr.77, sgk.- Tổng kết bài học, năm học lớp 4.  | HS lắng ngheHS lắng nghe |

IV . NHỮNG ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

 Môn học: **LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

 Tên bài học: **ÔN TẬP CUỐI NĂM** Tiết: 69

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Xác định được vị trí địa lí của 5 vùng: Trung du và miền núi Bắc Bộ, Đồng bằng Bắc Bộ, Duyên hải miền Trung, Tây Nguyên và Nam Bộ trên bản đồ hoặc lược đồ.

- Hệ thống được nội dung lịch sử và đọa lí đã học về 5 vùng của Việt Nam.

- Sưu tầm tư liệu, giới thiệu được những nét tiêu biểu về vùng em sống.

- Xây dựng kế hoạch tham quan di tích lịch sử.

- Rèn luyện kĩ năng quan sát và sử dụng bản đồ, các tư liệu có liên quan, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (Làm việc nhóm, trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo (Hệ thống được nội dung lịch sử và đọa lí đã học về 5 vùng của Việt Nam.).

- Bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm (Có ý thức thực hiện đầy đủ nội dung kiến thức đã học); PC chăm chỉ (Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập và luôn tự giác tìm hiểu, khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, máy ti vi, giáo án trình chiếu, tranh ảnh các vùng.

- HS: SGK, VBT, sưu tầm tranh ảnh về vùng quê em đang ở.

**III. CÁC HOẠT ĐỘN DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Mở đầu (5’)**- GV cho HS xem video về các tỉnh vùng Trung Du và miền núi Bắc Bộ Việt Nam để khơỉ động bài học. + Trung Du và miền núi Bắc Bộ có bao nhiêu tỉnh thành?+ Lào Cai có địa điểm nào nổi bật?+ Quảng Ninh địa điểm nào được công nhận là di sản thiên nhiên Thế giới?- GV mời HS nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét, giới thiệu vào bài mới.**2. Luyện tập, thực hành (25’)***\*Hoạt động 1:* Hệ thống một số kiến thức về 5 vùng của Việt Nam. *-* GV cho HS quan sát lược đồ hình 1 SGK- GV cho HS thảo luận theo nhóm 4 và hoàn thành vào phiếu bài tập:+ Hãy cho biết tương ứng với các số 1, 2, 3, 4, 5 là những vùng nào của nước ta. + Hãy sắp xếp các từ khóa vào bảng sau sao cho phù hợp với mỗi vùng?- GV mời HS chia sẻ kết quả- GV nhận xét, tuyên dương.*\*Hoạt động 2:* Tham gia trò chơi “Ai nhanh, ai đúng?”- GV mời HS tham gia trò chơi “Ai nhanh, Ai đúng?”+ Luật chơi: GV phát cho mỗi tổ 6 bộ thẻ chữ và 5 hộp ghi tên 5 vùng của Việt Nam và hướng dẫn chơi. Trong đó bộ thẻ chữ gồm 5 thẻ màu xanh chỉ đặc điểm thiên nhiên của 5 vùng: A, B, C, D, E và 5 thẻ màu vàng chỉ hoạt động sản xuất của 5 vùng: G, H, I, K, L. Trong thời gian 5 phút, đội nào đúng và nhanh hơn đội đó sẽ chiến thắng.+ GV mời đại diện các tổ tham gia chơi- GV nhận xét, tuyên dương.*\*Hoạt động 3:* Giới thiệu về vùng em đang sống- GV cho HS làm việc nhóm 6 chia sẻ tranh ảnh về vùng quê em ( Vĩnh Thạnh- Bình Định) theo gợi ý:+ Tên vùng.+ Danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử.+ Danh nhân lịch sử.+ Một số nét văn hóa đặc sắc.+ Nêu cảm nghĩ của mình về vùng em đang sống.- GV mời HS nhóm lên chia sẻ.- GV nhận xét, tuyên dương*\*Hoạt động 4.* Xây dựng kế hoạch tham quan di tích lịch sử- GV yêu cầu HS mang các sản phẩm tranh mà đã phân công ở tiết học trước - GV cho HS thảo luận theo nhóm 6 và trả lời các câu hỏi gợi ý:+ Lựa chọn một trong các di tích lịch sử đã học, sưu tầm tư liệu để hoàn thành kế hoạch tham quan di tích theo gợi ý+ Liệt kê những việc HS lên làm và không nên làm khi đến thăm quan các di tích lịch sử để gìn giữ và quảng bá giá trị của các di tích đó.-GV mời đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả- GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức.**3. Vận dụng, trải nghiệm (5’)**- GV yêu cầu HS về chia sẻ về các di tích lịch sử cho người thân nghe.- GV nhận xét tiết học, dặn dò về nhà chuẩn bị tốt cho tiết kiểm tra. | - HS quan sát video và trả lời một số câu hỏi+ Trung Du và miền núi Bắc Bộ có 19 tỉnh thành.+ Lào Cai có đỉnh Fansipan ở Sa Pa.+ Có Vịnh Hạ Long được công nhận là di sản thiên nhiên Thế giới- HS nhận xét, bổ sung.- HS lắng nghe.- HS quan sát lược đồ - HS thảo luận và làm vào phiếu bài tập.- HS nêu: 1 - Trung du và miền núi Bắc Bộ; 2 - Đồng bằng Bắc Bộ; 3 - Duyên hải miền Trung; 4 - Tây Nguyên; 5 - Nam Bộ.- HS thực hiện- HS đại diện nhóm chia sẻ kết quả.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.- HS tham gia trò chơi.- Các nhóm lắng nghe luật chơi.- 1 HS lên điều khiển.- HS lắng nghe- HS mang các sản phẩm nhóm mình đã chuẩn bị. HS tham gia thảo luận nhóm 6 và trả lời các câu hỏi gợi ý.+ Tên vùng em đang ở là …..+ Danh lam thắng cảnh, …..+ Danh nhân lịch sử…..+ Một số nét văn hóa đặc sắc…..+ Cảm nghĩ của mình về vùng em đang sống….- Các nhóm lên chia sẻ.- HS lắng nghe- HS thực hiện yêu cầu.-HS thảo luận theo nhóm 6 và trả lời các câu hỏi gợi ý:- Đại diện nhóm chia sẻ kết quả- HS lắng nghe.- HS thực hiện về nhà kể cho người thân nghe.- HS lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy *(nếu có)***

 Môn học: **LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

 Tên bài học: **KIỂM TRA CUỐI NĂM** Tiết: 70